

Số: **61** /QĐ-SKHCN

Hải Dương, ngày **02** tháng **3** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh Hải Dương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh Hải Dương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 4425/QĐ - UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 4524/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương.

(Theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2020 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị, Chánh Văn phòng Sở và công chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành. / *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, phòng KHTC.



GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HẢI DƯƠNG
Chương trình 11

Mẫu biểu số 48

ĐỀ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ

Mã ĐVSDNS: 1076896

Mã Kho bạc nơi giao dịch: 0361

(Kèm theo Quyết định số **61** /QĐ-SKHCN ngày **02** tháng 3 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Văn phòng Sở KHCN
A	B	c	l
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	Số thu		
2	Chi từ nguồn thu được để lại		
3	Số nộp NSNN		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.489.000,0	4.489.000,0
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 Khoản 341)	100.000,0	100.000,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	100.000,0	100.000,0
	- Chi sửa chữa lớn, mua sắm tài sản cố định	90.000,0	90.000,0
	- Chi tổ chức đại hội Đảng	10.000,0	10.000,0
	- Chi vốn đối ứng, đặc thù, tính gián biên chế		
2	Chi sự nghiệp khoa học	4.389.000,0	4.389.000,0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.332.680,0	1.332.680,0
	<i>Loại 100 Khoản 103 - Nguồn 16</i>		
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.332.680,0	1.332.680,0
	Kinh phí tổng kết, nghiệm thu các đề tài, dự án, công tác tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2021, hoạt động của Hội đồng KHCN tỉnh	1.332.680,0	1.332.680,0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng		
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.056.320,0	3.056.320,0
2.3.1	Nhiệm vụ đặc thù khác (Hoạt động nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án nhiệm vụ được giao	3.056.320,0	3.056.320,0
	<i>Loại 100 Khoản 103 - Nguồn 12</i>	3.056.320,0	3.056.320,0
a,	Nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ	1.145.320,0	1.145.320,0
	- Hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện	50.000,0	50.000,0
	- Quản lý công nghệ, an toàn bức xạ hạt nhân	90.000,0	90.000,0
	- Sở hữu trí tuệ	40.000,0	40.000,0
	- Thanh tra khoa học và công nghệ	60.000,0	60.000,0
	- Đào tạo	20.000,0	20.000,0
	-Nghiệp vụ Quản lý khoa học và công nghệ	717.320,0	717.320,0
	- Xét và công nhận sáng kiến cấp tỉnh	168.000,0	168.000,0
b,	Thực hiện nghiệp vụ đặc thù	1.911.000,0	1.911.000,0



STT	Nội dung	Tổng số	Văn phòng Số KHCN
	- Chương trình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững góp phần xây dựng nông thôn mới tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017 - 2020	154.000,	154.000,
	- Đề án phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017 - 2025	1.192.000,0	1.192.000,0
	- Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019 - 2020	565.000,0	565.000,0





SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HẢI DƯƠNG

Mẫu biểu số 48

Chương trình 417

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

Đơn vị: Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng

Mã ĐVSDNS: 1076902

Mã Kho bạc nơi giao dịch: 0361

(Kèm theo Quyết định số 61 /QĐ-SKHCN ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng
A	B	c	l
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	Số thu		
2	Chi từ nguồn thu được để lại		
3	Số nộp NSNN		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.367.000,0	1.367.000,0
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 Khoản 341)	45.000,0	45.000,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
	- Chi sửa chữa lớn, mua sắm tài sản cố định	45.000,0	45.000,0
	- Chi vốn đối ứng, đặc thù, tính gián biên chế		
2	Chi sự nghiệp khoa học	1.192.000,0	1.192.000,0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng		
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.192.000,0	1.192.000,0
	Nhiệm vụ đặc thù khác (Hoạt động nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án nhiệm vụ được giao)	1.192.000,0	1.192.000,0
	Loại 100 Khoản 103	1.192.000,0	1.192.000,0
	Chi nghiệp vụ Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	315.000,0	315.000,0
	Đề án: Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa cho doanh nghiệp tỉnh Hải Dương giai đoạn 2013-2020	877.000,0	877.000,0
3	Kinh phí đào tạo: Loại 070 Khoản 083	130.000,0	130.000,0
	Chi không thường xuyên đã trừ tiết kiệm 10%		
	Kinh phí tập huấn nhận thức, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và đánh giá nội bộ cho các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương năm 2020	130.000,0	130.000,0